

Số: 22/BC-TP

Buôn Hồ, ngày tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2025-2026
VÀ MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG TRONG NĂM HỌC 2026-2027**

Thực hiện Quyết định số 01002/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Công văn số 555/SGDĐTGDPT ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Hướng dẫn số 1422/SGDĐT-GDPT ngày 20/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk, về việc Hướng dẫn hoàn thành chương trình; báo cáo tổng kết năm học và tổ chức ôn thi TN THPT năm học 2025-2026;

Trường THCS Trần Phú báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 và triển khai một số định hướng cho năm học 2026-2027 như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. Đặc điểm tình hình

Năm học 2025–2026, Trường THCS Trần Phú tiếp tục duy trì ổn định quy mô trường lớp; thực hiện tốt công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

1. Trường lớp, học sinh

- Đầu năm học: Nhà trường có 07 lớp với 175 học sinh được phân bố ở các khối lớp 6 (02 lớp), 7 (01 lớp), 8 (02 lớp), 9 (02 lớp) được thể hiện cụ thể ở bảng thống kê sau:

Tên lớp	Tổng số HS	Nữ		Dân tộc		Nữ DT	
		SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
Khối 6	47	20	42.55%	2	4.26%	0	0.00%
6A1	23	11	47.83%	0	0.00%	0	0.00%
6A2	24	9	37.50%	2	8.33%	0	0.00%
Khối 7	30	13	43.33%	1	3.33%	0	0.00%
7	30	13	43.33%	1	3.33%	0	0.00%
Khối 8	53	31	58.49%	1	1.89%	1	1.89%
8A1	27	16	59.26%	1	3.70%	1	3.70%
8A2	26	15	57.69%	0	0.00%	0	0.00%
Khối 9	45	22	48.89%	2	4.44%	2	4.44%
9A1	21	10	47.62%	1	4.76%	1	4.76%
9A2	24	12	50.00%	1	4.17%	1	4.17%
Tổng cộng	175	86	49.14%	6	3.43%	3	1.71%

- Cuối năm học: Tổng số lớp: 07 lớp; 169 học sinh. Chuyển đi: 02 HS; Giảm: 05 HS trong đó: Chết 01; chuyển đi học nghề 04 HS. Số liệu HS cuối năm thể hiện ở bảng thống kê sau:

Tên lớp	Tổng số HS	Nữ		Dân tộc		Nữ DT	
		SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
Khối 6	47	20	42.55%	2	4.26%	0	0.00%
6A1	23	11	47.83%	0	0.00%	0	0.00%
6A2	24	9	37.50%	2	8.33%	0	0.00%
Khối 7	30	13	43.33%	1	3.33%	0	0.00%
7	30	13	43.33%	1	3.33%	0	0.00%
Khối 8	50	31	62.00%	1	2.00%	1	2.00%
8A1	24	16	66.67%	1	4.17%	1	4.17%
8A2	26	15	57.69%	0	0.00%	0	0.00%
Khối 9	42	20	47.62%	2	4.76%	2	4.76%
9A1	19	9	47.37%	1	5.26%	1	5.26%
9A2	23	11	47.83%	1	4.35%	1	4.35%
Tổng cộng	169	84	49.70%	6	3.55%	3	1.78%

- Học sinh diện chính sách: 08 (Hộ nghèo: 04, Hộ cận nghèo: 04)

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác điều tra phổ cập giáo dục, tuyển sinh đầu cấp và duy trì sĩ số học sinh; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, phụ huynh và các đoàn thể trong công tác vận động học sinh ra lớp.

- Tuyển sinh lớp 6 đạt 47/45 học sinh, đạt 104,44% chỉ tiêu giao.

- Duy trì sĩ số đạt kết quả tích cực. Nhà trường tiếp tục duy trì tốt công tác phổ cập giáo dục THCS và nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện.

2. Đội ngũ

a) Số lượng, cơ cấu đội ngũ

Tổng số viên chức, người lao động của đơn vị: 23 người, gồm: Cán bộ quản lý: 01 người; Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 16 người (trong đó có 01 giáo viên hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế); Giáo viên Tổng phụ trách Đội chuyên trách: 01 người; Nhân viên: 05 người.

b) Trình độ chuyên môn

- Trình độ chuyên môn giáo viên đạt chuẩn: 16/16, đạt 100%.
- Trình độ chuyên môn nhân viên đạt chuẩn: 100%.
- Đội ngũ giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

c) Công tác chuyên môn và bồi dưỡng đội ngũ

- Trong năm học, nhà trường đặc biệt chú trọng công tác nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới sinh hoạt chuyên môn và chuyển đổi số trong dạy học.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ theo hướng nghiên cứu bài học.
- Tăng cường thao giảng, dự giờ, kiểm tra nội bộ.
- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy và kiểm tra đánh giá.
- 100% giáo viên sử dụng hồ sơ điện tử, học bạ số và phần mềm quản lý giáo dục. Giáo viên tích cực ứng dụng bài giảng điện tử, học liệu số trong giảng dạy.

3. Cơ sở vật chất

- Phòng học: có đủ phòng học và bàn ghế để phục vụ dạy học 02 buổi/ngày, phòng học đúng quy cách, thoáng mát, có đủ ánh sáng, đã được lắp đặt thiết bị phát Internet. Đã trang bị 100% Tivi cho các phòng học;

- Phòng tin học: 01 phòng (với 15 máy đã được kết nối Internet, trong đó còn 08 máy sử dụng tốt).

- Có 02 phòng thí nghiệm thực hành (Hóa-Sinh, Lý-Công nghệ). Có 01 phòng thư viện đạt chuẩn có 11 máy tính được kết nối Internet (còn 04 máy sử dụng tốt), 01 dãy nhà Hiệu bộ đáp ứng vị trí làm việc cho các bộ phận.

- Lắp đặt 07 camera an ninh, góp phần kiểm soát tốt các hoạt động trong khuôn viên trường.

- Làm tốt công tác tham mưu, vận động tài trợ chỉnh trang cơ sở vật chất, bộ mặt nhà trường có sự thay đổi rõ rệt, từ xuống cấp sang khang trang, đảm bảo điều kiện dạy học và sinh hoạt, nhà vệ sinh học sinh được cải tạo, nâng cấp hoàn chỉnh: sạch sẽ, khô ráo, đầy đủ thiết bị, đảm bảo điều kiện sử dụng cho học sinh. Cảnh quan được cải thiện rõ rệt với nhiều cây xanh được trồng mới, tạo môi trường xanh – sạch – đẹp.

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch năm học

1. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học

- Năm học 2025 – 2026 là năm học tiếp tục triển khai sâu rộng Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đồng thời đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo tinh thần các nghị quyết, chương trình hành động của ngành Giáo dục.

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk và UBND phường Buôn Hồ, Phòng Văn hóa-Xã hội phường Buôn Hồ về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026, nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế; tổ chức quán triệt đầy đủ nhiệm vụ năm học đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và triển khai thực hiện nghiêm túc ngay từ đầu năm học.

- Nhà trường tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm: Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý và giảng dạy; Tăng cường giáo dục STEM (Đưa Stem vào dạy ở TKB chính khóa buổi chiều), hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc; Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn.

- Trong công tác quản lý, nhà trường tiếp tục thực hiện đổi mới quản trị trường học theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, của tổ chuyên môn và giáo viên cốt cán trong triển khai các nhiệm vụ chuyên môn.

- Công tác sinh hoạt chuyên môn được duy trì nền nếp, chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tăng cường dự giờ, thao giảng, trao đổi chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Bên cạnh đó, nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông giáo dục nhằm tạo sự đồng thuận của phụ huynh và xã hội đối với việc triển khai đổi mới giáo dục phổ thông và thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

2. Kết quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp theo đúng quy định; đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung chương trình, kế hoạch thời gian năm học và các yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với điều kiện thực tế; chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; tăng cường nội dung trải nghiệm, thực hành và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh; tăng cường tổ chức các hoạt động học tập phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học được quan tâm đẩy mạnh. Giáo viên chủ động khai thác bài giảng điện tử, video học liệu, phần mềm hỗ trợ giảng dạy và các công cụ AI nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động học tập cho học sinh.

- Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh được thực hiện đúng quy định tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT; chú trọng đánh giá thường xuyên, đánh giá bằng nhận xét, đánh giá qua sản phẩm học tập, dự án học tập; từng bước xây dựng ngân hàng đề kiểm tra và triển khai đánh giá trên môi trường số. Kết quả hai mặt giáo dục năm học 2025-2026:

Nội dung	Học tập	Tỷ lệ (%)	Rèn luyện	Tỷ lệ (%)
Tốt	33	19,53	135	79,88
Khá	52	30,77	30	17,75
Đạt	80	47,34	4	2,37
Chưa đạt	4	2,37	0	

Chất lượng giáo dục đại trà năm học 2025–2026 của nhà trường cơ bản ổn định và có chuyển biến tích cực. Tỷ lệ học sinh rèn luyện mức Tốt đạt cao (79,88%), thể hiện hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và xây dựng nền nếp học sinh. Về học tập, tỷ lệ học sinh Tốt và Khá đạt 50,3%; tỷ lệ học sinh chưa đạt thấp (2,37%), cho thấy công tác phụ đạo học sinh được quan tâm thực hiện hiệu quả. Tuy nhiên, tỷ lệ học sinh mức Đạt còn khá cao, chất lượng mũi nhọn chưa đồng đều giữa các bộ môn; đây là nội dung nhà trường tiếp tục tập trung nâng cao trong thời gian tới.

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp 9 THCS: 41/42 em (98,1%).

Các tổ chuyên môn chủ động giảng dạy Stem theo phân công chuyên môn thực hiện vào dạy học buổi chiều, lồng ghép nội dung STEM trong dạy học các môn học khác; tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm nhằm phát triển năng lực sáng tạo và kỹ năng giải quyết vấn đề cho học sinh. Trong năm học nhà trường có 01 ý tưởng tham gia cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học tỉnh Đắk Lắk.

3. Công tác nâng cao chất lượng giáo dục; xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc.

- Nhà trường xác định nâng cao chất lượng giáo dục là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong năm học. Trên cơ sở phân tích chất lượng học sinh đầu năm, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn.

- Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt và bồi dưỡng học sinh giỏi được thực hiện thường xuyên thể hiện cụ thể trong phân công chuyên môn, TKB; chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường kiểm tra nội bộ, dự giờ và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên.

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được quan tâm thực hiện và đạt nhiều kết quả tích cực:

+ 04 học sinh được công nhận Đấu trường Toán học VioEdu cấp phường;

+ 03 học sinh được công nhận Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE) cấp phường;

+ 01 học sinh đạt giải Khuyến khích cấp tỉnh IOE;

+ 01 học sinh đạt giải Khuyến khích cấp tỉnh môn GDCD lớp 9;

+ 01 học sinh đạt giải Khuyến khích cấp tỉnh cuộc thi “Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng, chống bạo lực học đường”.

+ Có 01 sản phẩm tham gia cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên tỉnh Đắk Lắk. 01 ý tưởng tham gia cuộc thi “Sáng tạo KH, KT dành cho HS” tỉnh Đắk Lắk nhưng không đạt.

- Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động giáo dục toàn diện như: Hoạt động văn hóa, văn nghệ; Thể dục thể thao; Hoạt động trải nghiệm sáng tạo; Câu lạc bộ học tập; Giáo dục kỹ năng sống; Giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương.

- Công tác xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc tiếp tục được quan tâm thực hiện hiệu quả. Nhà trường triển khai các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, dân chủ, nhân văn theo tinh thần “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”.

- Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử trên môi trường mạng được tăng cường thông qua các tiết sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm và tuyên truyền chuyên đề.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với gia đình và địa phương trong công tác phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước và đảm bảo an ninh trật tự trường học.

- Công tác tư vấn tâm lý học đường và công tác xã hội trong trường học được triển khai thường xuyên; góp phần hỗ trợ học sinh tháo gỡ khó khăn trong học tập và cuộc sống.

- Công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS được chú trọng thông qua các hoạt động tư vấn nghề nghiệp, trải nghiệm nghề nghiệp, phối hợp với phụ huynh định hướng lựa chọn phù hợp cho học sinh lớp 9.

4. Kết quả huy động học sinh ra lớp; duy trì sĩ số; công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể và cha mẹ học sinh trong công tác huy động học sinh ra lớp đầu năm học; đảm bảo tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên theo dõi tình hình chuyên cần của học sinh; kịp thời phối hợp với cha mẹ học sinh để động viên, hỗ trợ học sinh có nguy cơ bỏ học trở lại trường.

- Nhà trường quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho học sinh theo quy định.

- Công tác phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ được duy trì thường xuyên; hồ sơ phổ cập được cập nhật đầy đủ, chính xác theo quy định; dữ liệu phổ cập được rà soát và bổ sung kịp thời.

5. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học

- Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn bộ hoạt động quản lý và dạy học theo định hướng của ngành Giáo dục.

- Việc sử dụng phần mềm quản lý trường học, học bạ số, cơ sở dữ liệu ngành và hồ sơ chuyên môn điện tử được thực hiện đồng bộ; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giảm áp lực hồ sơ giấy và tăng cường tính chính xác trong công tác báo cáo.

- 100% giáo viên sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; tích cực khai thác học liệu số, bài giảng điện tử và nền tảng dạy học trực tuyến để nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động học tập cho học sinh.

- Nhà trường khuyến khích giáo viên ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong: Thiết kế bài giảng; Xây dựng hệ thống câu hỏi kiểm tra; Phân tích kết quả học tập; Cá thể hóa hoạt động học tập của học sinh; Hỗ trợ công tác quản lý và xử lý dữ liệu chuyên môn.

- Bên cạnh đó, nhà trường tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, tăng cường bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục. Công tác chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giảm áp lực hồ sơ giấy và nâng cao chất lượng dạy học.

6. Công tác xây dựng đội ngũ; bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý

- Nhà trường chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp tốt, tinh thần trách nhiệm cao và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Công tác phân công chuyên môn được thực hiện phù hợp với năng lực và trình độ đào tạo của giáo viên; ưu tiên bố trí giáo viên đúng chuyên ngành, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên do ngành tổ chức; chú trọng bồi dưỡng năng lực số, kỹ năng ứng dụng AI và công nghệ thông tin trong dạy học.

- Sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường tiếp tục được duy trì hiệu quả; phát huy vai trò giáo viên cốt cán trong hỗ trợ chuyên môn và chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết và tích cực đổi mới: 100% giáo viên đạt chuẩn đào tạo; 100% nhân viên đạt chuẩn chuyên môn; Có 14 giáo viên đạt danh hiệu GVĐG cấp trường.

- Phong trào thi đua được triển khai hiệu quả: Tập thể nhà trường đề nghị cấp trên công nhận Tập thể LĐTT, UBND phường Buôn Hồ tặng giấy khen. Đề nghị công nhận Lao động tiên tiến: 13 cá nhân; Đề nghị công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở: 06 cá nhân; Đề nghị UBND phường Buôn Hồ tặng giấy khen: 04 cá nhân; 01 giáo viên được UBND phường khen thưởng vì có thành tích xuất sắc trong bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9.

7. Công tác xã hội hóa, thiện nguyện và an sinh học đường

- Nhà trường thực hiện tốt công tác vận động xã hội hóa giáo dục và các hoạt động nhân đạo, thiện nguyện.

- Kết quả vận động trong năm học:

+ Hơn 64 triệu đồng cho Quỹ “Tấm lòng vàng”;

+ Hơn 25 triệu đồng học bổng cho học sinh nghèo;

+ Hơn 73 triệu đồng hỗ trợ đồng bào và trường học bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lụt tại khu vực Đông Đắk Lắk.

III. Đánh giá chung

Năm học 2025-2026, nhà trường đã chủ động thích ứng với yêu cầu đổi mới quản lý nhà nước trong bối cảnh triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Từng bước nâng cao năng lực tự chủ, trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân và hiệu quả giáo dục toàn diện.

1. Kết quả đạt được

Năm học 2025–2026, mặc dù còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, đội ngũ và yêu cầu đổi mới giáo dục ngày càng cao, song dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, sự chỉ đạo của Phòng VH-XH và UBND phường Buôn Hồ cùng với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, Trường THCS Trần Phú đã hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ trọng tâm năm học và đạt được nhiều kết quả tích cực. Chất lượng giáo dục đại trà ổn định; chất lượng mũi nhọn có chuyển biến tích cực với nhiều học sinh đạt thành tích ở cấp phường và

cấp tỉnh. Công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và chuyển đổi số được triển khai hiệu quả. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, trách nhiệm, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua. Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, văn hóa văn nghệ, TDTT, công tác thiện nguyện và an sinh học đường được thực hiện tốt, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và tích cực.

2. Tồn tại, hạn chế

- Chất lượng giáo dục chưa thật sự đồng đều: Tỷ lệ học sinh học tập mức Đạt còn cao (47,34%); Vẫn còn 04 học sinh chưa đạt về học tập; Chất lượng mũi nhọn giữa các bộ môn chưa đồng đều; Một số học sinh còn hạn chế về ý thức tự học và kỹ năng vận dụng kiến thức.

- Một số giáo viên còn gặp khó khăn trong đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng CNTT chuyên sâu; Áp lực thực hiện hồ sơ điện tử và chuyển đổi số còn lớn; Một số giáo viên kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên ảnh hưởng phần nào đến thời gian đầu tư chuyên môn.

- Một số thiết bị dạy học còn thiếu hoặc xuống cấp; Kinh phí sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất còn hạn chế; Điều kiện phòng học bộ môn và thiết bị phục vụ chuyển đổi số chưa thật sự đồng bộ. Chưa có nhà đa năng.

- Công tác kiểm tra, giám sát một số thời điểm chưa thật sự sâu sát; Hiệu quả khai thác một số phần mềm chuyển đổi số chưa đồng đều giữa các giáo viên.

3. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

*** Nguyên nhân đạt được**

- Sự quan tâm chỉ đạo của Phòng VH-XH cấp ủy và chính quyền địa phương phường Buon Hồ;

- Tinh thần đoàn kết, trách nhiệm của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- Sự phối hợp tích cực của phụ huynh học sinh;

- Nhà trường chủ động đổi mới công tác quản lý và chuyển đổi số.

*** Nguyên nhân hạn chế**

- Một bộ phận học sinh còn thiếu ý thức tự học;

- Điều kiện cơ sở vật chất còn khó khăn;

- Áp lực đổi mới chương trình và chuyển đổi số lớn trong khi đội ngũ còn mỏng.

*** Bài học kinh nghiệm**

- Phát huy vai trò lãnh đạo của Chi bộ trong mọi hoạt động;

- Tăng cường đoàn kết nội bộ và trách nhiệm người đứng đầu;

- Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với nâng cao chất lượng chuyên môn;

- Tăng cường phối hợp giữa gia đình – nhà trường – xã hội;

- Quan tâm công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và tạo động lực học tập cho học sinh.

4. Đề xuất, kiến nghị

- Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, phòng học bộ môn và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; Bổ sung giáo viên còn thiếu theo vị trí việc làm.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn về chuyên đổi số, AI, STEM và đổi mới phương pháp dạy học.

- Hỗ trợ thêm học liệu số và trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác dạy học và quản lý nhà trường.

Phần thứ hai

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CHO NĂM HỌC 2026 – 2027

Bước sang năm học 2026–2027, Trường THCS Trần Phú tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế; thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 gắn với đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chuyển đổi số trong nhà trường.

1. Công tác tư tưởng chính trị

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Duy trì và thực hiện tốt các phong trào thi đua, lập nhiều thành tích chào mừng các ngày Lễ lớn. Quán triệt triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm của ngành và các cuộc vận động lớn trong năm học.

- Hoàn thiện quản trị nhà trường theo mô hình tự chủ, trách nhiệm. Tiếp tục đổi mới quản trị nhà trường theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Thực hiện nghiêm túc chương trình và kế hoạch giáo dục theo quy định.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về học tập; giảm tỷ lệ học sinh chưa đạt.

- Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa, IOE, VioEdu, STEM và các cuộc thi do ngành tổ chức.

- Duy trì tỷ lệ lên lớp, tốt nghiệp THCS và huy động học sinh ra lớp đạt chỉ tiêu đề ra.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên.

- Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Phát huy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng và đổi mới sáng tạo của đội ngũ.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo viên dạy giỏi và hiệu quả các phong trào thi đua.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả học bạ số, hồ sơ điện tử, chữ ký số và cơ sở dữ liệu ngành.
- Tăng cường số hóa học liệu, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.
- Nâng cao kỹ năng số cho giáo viên và học sinh; khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý giáo dục.

5. Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng phòng chống bạo lực học đường và an toàn cho học sinh.
- Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, hoạt động Đội, văn hóa văn nghệ và TDTT.
- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tích cực.

6. Công tác cơ sở vật chất và xã hội hóa giáo dục

- Tiếp tục tham mưu đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị dạy học.
- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; huy động các nguồn lực hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo quản và sử dụng hiệu quả tài sản, thiết bị dạy học.

7. Công tác quản lý và thi đua

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ và nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường.
- Đẩy mạnh các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chuyên môn.
- Phấn đấu xây dựng nhà trường đạt tập thể Lao động tiên tiến; Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; các đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trên đây là những kết quả đã đạt được trong năm học 2025-2026 và một số định hướng lớn thực hiện ở năm học 2026-2027 của trường THCS Trần Phú./.

Nơi nhận:

- UBND phường Buon Hồ (b/c);
- Phòng VH-XH (b/c);
- Các tổ Chuyên môn; } (T/hiện)
- Giáo viên, nhân viên; }
- Website trường;
- Lưu: VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH

Hoàng Mạnh Đức

